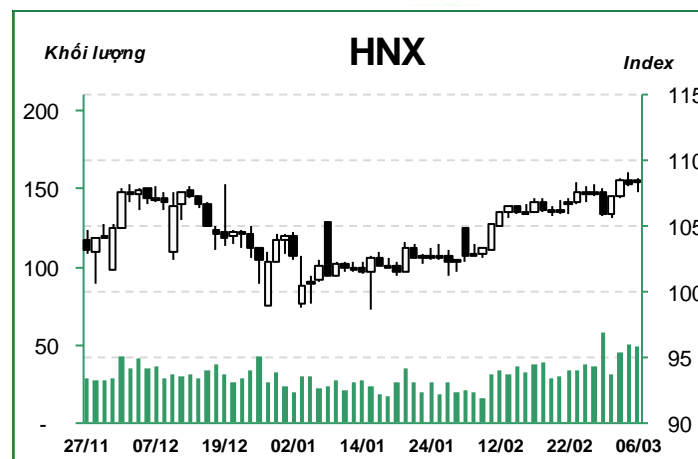
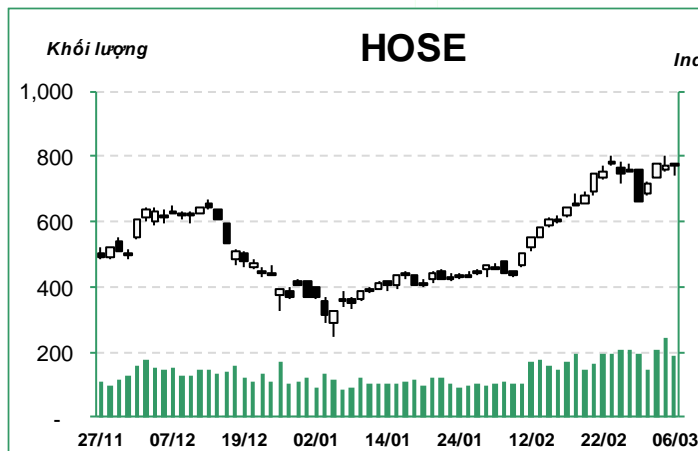


Tổng quan thị trường

06/03/2019	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	994.49	0.21%	923.58	-0.01%	108.48	0.22%
Cuối tuần trước	979.63	1.52%	915.32	0.90%	107.26	1.14%
Trung bình 20 ngày	971.26	2.39%	908.19	1.69%	106.86	1.51%
Tổng KLGĐ (triệu cp)	250.92	-15.64%	41.45	-52.45%	51.76	-11.70%
KLGĐ khớp lệnh	189.55	-22.13%	36.43	-35.20%	48.59	-2.64%
Trung bình 20 ngày	178.96	5.92%	55.45	-34.30%	37.37	30.04%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	5,104.42	-13.97%	1,752.23	-42.72%	582.25	-17.06%
GTGD khớp lệnh	3,457.85	-23.12%	1,472.62	-28.58%	503.17	-15.69%
Trung bình 20 ngày	3,759.36	35.78%	2,036.75	-13.97%	472.89	23.13%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	175	48%	13	43%	89	24%
Số mã giảm	126	35%	11	37%	74	20%
Số mã đứng giá	60	17%	6	20%	215	57%



Thị trường mở cửa thận trọng và tiếp tục rung lắc mạnh trong phiên hôm nay. Sắc đỏ duy trì phần lớn thời gian giao dịch ở cả hai sàn tuy nhiên hai chỉ số đã lội ngược dòng thành công khi đóng cửa. Theo đó, dòng tiền bất ngờ hướng vào thị trường trong nửa phiên chiều đã hỗ trợ cả hai chỉ số tìm lại được sắc xanh. Ngoài ra, giao dịch khối ngoại cũng đang cho thấy những tín hiệu tích cực khi động thái mua ròng vẫn được duy trì trên cả hai sàn. Trong đó, khối ngoại tiếp tục chi mua ròng mạnh gần 52 tỷ đồng chứng chỉ quỹ ETF phiên thứ 8 liên tiếp, nâng tổng giá trị mua ròng trên toàn thị trường trong phiên hôm nay lên hơn 85 tỷ trong phiên hôm nay.

Chốt phiên, VN-Index đóng cửa tại mức 994.49 điểm (+0.21%), với KLGĐ khớp lệnh đạt 189.6 triệu cổ phiếu (-22.1%), tương đương 3,458 tỷ đồng giá trị (-23.1%).

Trái ngược với áp lực cung diễn ra ở ạt trong phiên sáng, lực cầu trong phiên chiều đã hỗ trợ VN-Index tăng nhẹ 2 điểm khi kết phiên. Diễn biến của các nhóm ngành trụ cột cũng diễn biến phân hóa trong phiên hôm nay. Trong đó, nhóm ngân hàng VCB (-0.5%), VPB (-0.5%), STB (-0.4%) và bảo hiểm BVH (-0.3%), PGI (-2.4%) là bộ đôi gây áp lực lớn nhất đến chỉ số. Ngoài ra, cổ phiếu YEG sau sự cố Youtube chấm dứt thỏa thuận lưu trữ nội dung (CHSA) vẫn tiếp tục nằm sàn phiên thứ 3 liên tiếp. Trong khi đó ở chiều ngược lại, nhóm bất động sản nhà Vingroup VHM (+0.9%), VIC (+0.3%), VRE (+0.9%) là nhóm dẫn dắt cho sự hồi phục của VN-Index. Cùng với đó, các cổ phiếu thuộc nhóm dầu khí PLX (+3.5%), PVD (+4.9%), PXS (+6.8%) và xây dựng REE (+2.2%), DIG (+1.8%), D2D (+5.3%) cũng có diễn biến tăng tương tự.

Diễn biến của khối ngoại trong phiên hôm nay vẫn là mua ròng ngay cả khi loại bỏ 52 tỷ mua ròng chứng chỉ quỹ ETF, giá trị mua ròng cổ phiếu đạt 21.6 tỷ đồng (-53.6%). Trong đó, các

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
VSH	13,926.5	222.13
VRC	4,195.0	73.83
SAB	276.0	68.08
TMS	2,131.9	57.80
LCG	4,900.0	49.25
MSN	530.0	47.54
GTN	2,899.0	42.04
PDR	1,531.5	40.97
SAM	5,604.6	40.92
VNM	282.5	39.70
HNX		
ACB	2,000.0	60.00
VGC	400.0	9.20
VCG	200.0	5.64
MHL	356.0	1.89
SHB	135.0	1.11
PVI	10.0	0.39
DBT	31.3	0.38
L61	19.4	0.35
THB	15.9	0.13

mã PLX (+27.2 tỷ), HPG (+18.3 tỷ), VHM (+12.9 tỷ) là những mã được mua vào nhiều nhất, trong khi VJC (-17.2 tỷ), NBB (-14.6 tỷ), CTD (-13.6 tỷ) dẫn đầu trong danh sách bán ròng.

Trên sàn Hà Nội, diễn biến của HNX-Index cũng diễn ra tương tự. Chỉ số đóng cửa tại mức 108.48 điểm (+0.22%), với KLGD khớp lệnh đạt 48.6 triệu cổ phiếu (-2.6%), tương đương 503.2 tỷ đồng giá trị (-15.7%).

Trong phiên hôm nay, trong khi nhóm bảo hiểm là vẫn giữ diễn biến kém khả quan vào cuối phiên PVI (-1.1%), PTI (-1.2%), VNR (-0.5%) thì hầu hết các nhóm ngành khác đều cho thấy sự hồi phục. Trong đó, dẫn đầu bởi các mã cảng biển PHP (+1.9%), VGP (+9.3%), DXP (+3.4%) và dầu khí PVS (+1.4%), PVB (+9.1%), PLC (+0.6%). Bên cạnh đó, cổ phiếu dệt may TNG tăng trần cũng đã đóng góp tích cực cho diễn biến của chỉ số. Ngoài ra, các mã xây dựng VCG (+0.7%), PVX (+5.9%), TV3 (+9.9%) cũng có diễn biến khả quan tương tự.

Khối ngoại thu hẹp đà mua ròng trên sàn Hà Nội, đạt giá trị 12.2 tỷ đồng (-74.7%), trong đó lực mua diễn ra nhiều nhất ở các mã PVS (+22.6 tỷ), AMC (+0.1 tỷ), DHT (+0.1 tỷ). Trái lại, SHS (-6.7 tỷ), VGC (-1.2 tỷ), DBC (-0.7 tỷ) là những mã bị bán ra nhiều nhất.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm trở lại. Khối lượng giao dịch tuy có suy giảm so với phiên trước đó nhưng vẫn trên mức bình quân 20 phiên, hàm ý dòng tiền vẫn đang gia nhập thị trường. Không những vậy, chỉ số duy trì đóng cửa trên MA5 và 20, kèm theo đường ADX nằm trên vùng 31 và đường +DI nằm trên -DI, cho thấy xu hướng phục hồi đang tiếp diễn. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD và RSI đang duy trì tiến hiệu đi lên tích cực, cho thấy chỉ số có thể vẫn có cơ hội tiến lên thử thách ngưỡng tâm lý 1.000 điểm. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Chỉ số có phiên tăng điểm trở lại và duy trì đóng cửa trên MA20, cho thấy xu hướng phục hồi đang tiếp diễn, chỉ số có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự 111.1 điểm (Fib 61.8). Nhìn chung, xu hướng phục hồi của thị trường vẫn đang tiếp diễn, thị trường vẫn có cơ hội tiến lên thử thách các ngưỡng kháng cự cao hơn. Do đó, nhà đầu tư có thể tiếp tục cân nhắc gia tăng thêm một phần nhỏ tỷ trọng danh mục vào các cổ phiếu có cơ bản tốt, có sự hưởng lợi từ các hiệp định thương mại và có triển vọng kinh doanh năm 2019 khả quan.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HUB	17.6	7.0	7.0%
DCL	17.7	947.4	7.0%
VDP	31.5	2.3	7.0%
DTT	11.6	0.0	6.9%
SMA	17.1	443.0	6.9%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
YEG	197.2	15.3	-7.0%
KAC	14.7	0.0	-7.0%
L10	20.9	0.1	-6.9%
DAT	17.3	0.1	-6.8%
FDC	13.9	0.3	-6.7%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PLX	61.5	189.9	3.5%
ROS	33.8	171.9	0.0%
HBC	21.1	117.7	1.4%
HPG	35.0	117.0	-0.1%
VJC	121.0	113.2	0.8%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
FLC	5.7	16,686.8	2.0%
HSG	9.6	10,419.9	-3.4%
DLG	1.6	9,146.7	6.8%
HAG	6.2	6,984.0	1.2%
AMD	2.5	6,639.3	4.2%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
ACM	0.8	1,715.4	14.3%
SPI	0.9	1,007.2	12.5%
DCS	1.1	1,082.7	10.0%
TNG	23.3	2,605.8	9.9%
GDW	26.7	2.9	9.9%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
VGS	11.7	339.6	-10.0%
HTC	28.1	0.1	-9.9%
KMT	7.4	0.1	-9.8%
TKC	26.9	0.7	-9.7%
BTW	17.0	0.1	-9.6%

Top 5 giá trị

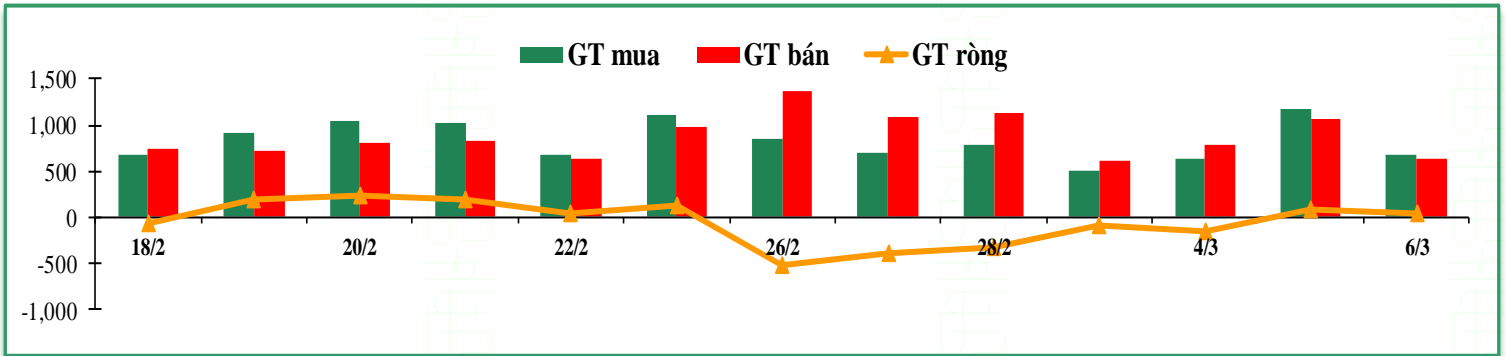
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	22.0	89.4	1.4%
TNG	23.3	55.7	9.9%
VGC	21.6	47.4	-0.9%
SHB	7.6	37.4	1.3%
ACB	30.3	35.6	0.0%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HUT	4.3	5,626.0	4.9%
SHB	7.6	4,924.9	1.3%
PVS	22.0	4,134.2	1.4%
ART	2.5	3,792.5	8.7%
PVX	1.8	2,706.3	5.9%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	654.2	18.9%	632.6	18.3%	21.6
HNX	24.1	4.8%	11.9	2.4%	12.2
Tổng số	678.3		644.5		33.8



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
MSN	90.0	81.2	0.7%
TMS	28.4	59.7	1.3%
VNM	141.0	58.7	-0.7%
VHM	91.8	52.6	0.9%
SAB	243.9	49.9	0.2%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
MSN	90.0	85.6	0.7%
VNM	141.0	65.5	-0.7%
TMS	28.4	59.7	1.3%
HBC	21.1	51.5	1.4%
SAB	243.9	49.7	0.2%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PLX	61.5	27.2	3.5%
HPG	35.0	18.3	-0.1%
VHM	91.8	12.9	0.9%
GEX	24.1	11.9	0.4%
PVD	19.2	11.0	4.9%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	22.0	22.7	1.4%
VGC	21.6	0.8	-0.9%
AMC	19.5	0.1	1.6%
DHT	41.2	0.1	2.0%
GDW	26.7	0.1	9.9%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHS	11.7	6.7	-0.9%
VGC	21.6	2.0	-0.9%
DBC	24.0	0.7	0.0%
HGM	40.0	0.4	-0.3%
PGS	33.4	0.3	-4.6%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	22.0	22.6	1.4%
AMC	19.5	0.1	1.6%
DHT	41.2	0.1	2.0%
GDW	26.7	0.1	9.9%
AMV	32.4	0.0	1.3%

Tin trong nước

Hạn chót 2020 yêu cầu 100% ngân hàng buộc phải lên sàn

Đề án “Cơ cấu lại thị trường chứng khoán và thị trường bảo hiểm đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025” vừa được Thủ tướng phê duyệt cuối tháng 2 đã đề ra một loạt các giải pháp cơ cấu lại thị trường.

Trong đó, việc bắt buộc các ngân hàng thương mại lên sàn là một trong các biện pháp nhằm đa dạng cơ sở hàng hóa trên thị trường. Cụ thể, đề án yêu cầu thực hiện việc niêm yết, đăng ký giao dịch cổ phiếu của các ngân hàng thương mại cổ phần theo hướng đến hết năm 2020. Toàn bộ các ngân hàng thương mại niêm yết, đăng ký giao dịch trên thị trường chính thức HoSE, HNX, UPCoM.

Thực tế, yêu cầu "lên sàn" đối với các cổ phiếu ngân hàng đã được đề ra trước đó tại Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được Thủ tướng phê duyệt hồi tháng 8 năm ngoái.

Theo Chiến lược đề ra, một trong các mục tiêu của ngành ngân hàng đến 2020 là hoàn thành việc niêm yết cổ phiếu của các ngân hàng thương mại cổ phần trên sàn chứng khoán Việt Nam, nghĩa là niêm yết trên HoSE hoặc HNX mà không còn được đăng ký giao dịch trên UPCoM. Yêu cầu trên cũng xuất phát từ ngân hàng là một ngành kinh doanh khá đặc biệt khi hàng hóa ở đây là tiền tệ.

Hiện chỉ có 17 cổ phiếu ngân hàng đang được niêm yết/ đăng ký giao dịch trên cả ba sàn. Con số trên chỉ tương đương hơn một nửa số lượng các ngân hàng thương mại cổ phần (31 ngân hàng). Một số ngân hàng cũng đã lên kế hoạch lên sàn trong năm qua nhưng chưa thực hiện thành công.

Mặt bằng lãi suất liên ngân hàng tiếp tục giảm

Theo báo cáo mới đây của Bộ phận phân tích khối khách hàng cá nhân CTCP Chứng khoán SSI (SSI Retail Research), NHNN tiếp tục hút ròng 9.710 tỷ đồng thông qua OMO, kênh tín phiếu duy trì số dư bằng 0 khi không phát sinh giao dịch nào tuần qua.

Với việc hút ròng liên tiếp 3 tuần gần đây, khối lượng OMO lưu hành đã thu hẹp nhanh chóng từ mức hơn 150.000 tỷ đồng về gần 19.000 tỷ đồng. Lãi suất qua đêm trên liên ngân hàng ngày 01/3 ở mức 4,15%/năm. Mặt bằng lãi suất qua đêm tuần qua duy trì ở mức 4-4,2%/năm, thấp hơn so với mức phổ biến khoảng 4,1-4,5%/năm của tuần trước đó.

Tin doanh nghiệp niêm yết

ANV xuất khẩu 17,7 triệu USD trong 2 tháng, tăng trưởng 10,8%

CTCP Nam Việt (Navico - HoSE: ANV) thông báo kim ngạch xuất khẩu cá tra của Công ty trong 2 tháng đầu năm 2019 ước đạt 17,7 triệu USD, tăng trưởng 10,8% so với cùng kỳ 2018. Công ty dự đoán kết quả sẽ tốt hơn trong những tháng tới nhờ vào lượng đặt hàng tăng mạnh.

Hiện Navico đã hoàn thành thi công cho 100 ha tại vùng nuôi Bình Phú, khâu ương giống sẽ được bắt đầu từ tháng 4/2019 và lô cá tra nguyên liệu đầu tiên sẽ được thu hoạch vào tháng 10/2019.

Năm 2018, kim ngạch xuất khẩu cá tra của Việt Nam tăng trưởng tốt nhờ sự đóng góp chủ yếu từ thị trường Mỹ và thị trường Trung Quốc. Dự báo kim ngạch xuất khẩu năm 2019 sẽ tiếp tục đà tăng cùng với xu hướng tập trung phát triển bền vững của ngành cá tra.

Theo dự báo, giá bán cá tra thành phẩm có thể giảm nhẹ do nguồn cung cá tra nguyên liệu sẽ dồi dào hơn chủ yếu từ Việt Nam và một số nước khác như Ấn Độ, Bangladesh và Indonesia. Tăng trưởng sản lượng xuất khẩu nhờ vào việc thâm nhập thị trường Trung Quốc, EVFTA có hiệu lực và việc tăng giá của các loại cá trắng khác sẽ dẫn đến việc chuyển đổi sang sử dụng cá tra...

Vinaconex ký hợp tác với CPG International của Singapore

Chiều 5/3, Tổng CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (HNX: VCG, Vinaconex) ký biên bản ghi nhớ hợp tác chiến lược phát triển các dự án với CPG International (trực thuộc Tập đoàn CPG tại Singapore).

Thế mạnh của CPG là tư vấn quy hoạch các khu đô thị sinh thái, làng dưỡng lão, khu vui chơi giải trí... với một số dự án điển hình như: Sân bay Changi, Tòa nhà Quốc hội Singapore, Trường đua Singapore, Quy hoạch tổng thể ý tưởng cho khu nghỉ mát Xiamen và đảo Shuzhou (Trung Quốc), thành phố vườn Jakarta (Indonesia), Quy hoạch tổng thể sân bay Zamboanga (Philippines), quy hoạch tổng thể thành phố mới Chhattisgarh Raipur 5.000 ha (Ấn Độ)...

VinGroup đầu tư 11 triệu USD qua Hàn Quốc, lập công ty nghiên cứu AI và robotics

Ngày 4/3, Tập đoàn Vingroup đã chính thức khai trương Công ty VinTech Hàn Quốc tại thành phố Daegu, Hàn Quốc nhằm nghiên cứu ứng dụng các công nghệ IoT (internet vạn vật), trí tuệ nhân tạo (AI), robotics và phát triển các sản phẩm, giải pháp về ô tô, xe máy, nhà máy thông minh.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	ANV	Mua	7/3/2019	29.0	29.0	0.0%	31.0	7.1%	28.3	-2.2%	Cổ phiếu đã được tích lũy

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	KBC	Mua	17/1/2019	15.20	14.10	7.8%	15.5	10%	13.4	-5%	
2	DGW	Mua	22/1/2019	23.25	23.30	-0.2%	25.2	8%	22.4	-4%	
3	FCN	Nắm giữ	12/2/2019	15.95	14.10	13.1%	16.5	17%	13.5	-4%	
4	VND	Mua	21/2/2019	17.70	17.35	2.0%	20.0	15%	17.0	-2%	
5	PLX	Mua	25/2/2019	61.50	58.50	5.1%	64.0	9%	56.0	-4%	
6	VCS	Mua	26/2/2019	68.60	63.90	7.4%	75.0	17%	62.7	-2%	
7	DXG	Mua	27/2/2019	25.85	24.95	3.6%	27.2	9%	23.8	-5%	
8	OIL	Mua	27/2/2019	14.90	14.70	1.4%	16.2	10%	14.0	-5%	
9	VHC	Mua	5/3/2019	98.70	96.50	2.3%	110.0	14%	91.6	-5%	
10	LPB	Mua	5/3/2019	9.20	9.10	1.1%	10.5	15%	8.7	-4%	
11	VEA	Mua	6/3/2019	49.20	50.00	-1.6%	55.7	11%	49.1	-2%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018/19E (tỷ)	EPS 2018/19E	BV 2018/19E	ROE 2018/19E	ROA 2018/19E	PE 2018/19E	PB 2018/19E	Cổ tức dự kiến**
CTD (New)	HOSE	133,000	157,632	25/01/2019	1,608	21,302	117,140	19%	9%	7.4	1.3	50%
BMP (New)	HOSE	53,300	75,200	09/01/2019	499	6,090	33,553	19%	16%	12.4	2.2	40%
CTI (New)	HOSE	25,400	30,370	24/12/2018	139	1,789	23,470	10%	3%	16.9	1.3	10%
QNS (New)	HOSE	43,000	47,753	21/12/2018	1,097	3,751	16,965	23%	15%	12.7	2.8	15%
ANV	HOSE	28,950	42,824	12/12/2018	588	3,890	14,795	38%	18%	12.0	2.9	20%
LHG	HOSE	21,200	27,200	05/12/2018	182	3,643	23,964	16%	9%	7.5	1.1	15%
GIL	HOSE	39,850	47,122	04/12/2018	176	9,237	38,783	27%	11%	5.1	1.2	30%
NTC	UPCOM	108,000	91,800	04/12/2018	440	27,497	34,719	94%	14%	7.1	3.2	60%
ACB	HNX	30,300	37,400	29/11/2018	5,349	4,289	17,477	28%	2%	8.7	2.1	15%
DVP	HOSE	38,500	66,000	28/11/2018	326	6,879	28,359	26%	23%	9.6	2.3	45%
HVN	UPCOM	42,400	36,000	14/11/2018	2,145	1,512	13,897	12%	2%	21.8	2.4	8%
KDH	HOSE	31,400	32,900	14/11/2018	671	1,736	15,050	11%	7%	18.9	2.1	5%
TNG	HNX	23,300	22,705	05/11/2018	175	3,548	15,909	25%	7%	6.4	1.4	20%
TCM	HOSE	33,500	29,986	05/11/2018	241	4,436	32,810	21%	7%	6.8	0.9	10%
VJC	HOSE	121,000	104,300	05/11/2018	5,810	10,727	42,703	46%	18%	12.5	3.9	40%
FPT	HOSE	44,600	57,500	17/10/2018	3,533	5,124	19,748	28%	14%	10.0	2.9	25%
REE	HOSE	34,500	44,300	15/10/2018	1,609	5,190	29,499	19%	11%	7.7	1.3	16%
TCB	HOSE	26,800	33,200	11/10/2018	7,894	2,258	15,417	20%	3%	14.7	2.2	N/A
MWG	HOSE	88,100	142,833	10/10/2018	2,962	9,166	56,429	47%	11%	15.6	2.5	15%
VNM	HOSE	141,000	160,172	27/09/2018	11,192	6,427	20,487	44%	31%	24.9	7.8	50%
VCB	HOSE	62,700	67,701	26/09/2018	13,859	3,852	18,162	23%	1%	16.7	3.6	108%
HPG	HOSE	35,000	46,600	18/09/2018	9,172	4,318	18,520	26%	15%	10.8	2.5	N/A

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855 Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.